

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



PHƯƠNG ÁN
CHỮA CHÁY, CỨU NẠN, CỨU HỘ CỦA CƠ SỞ

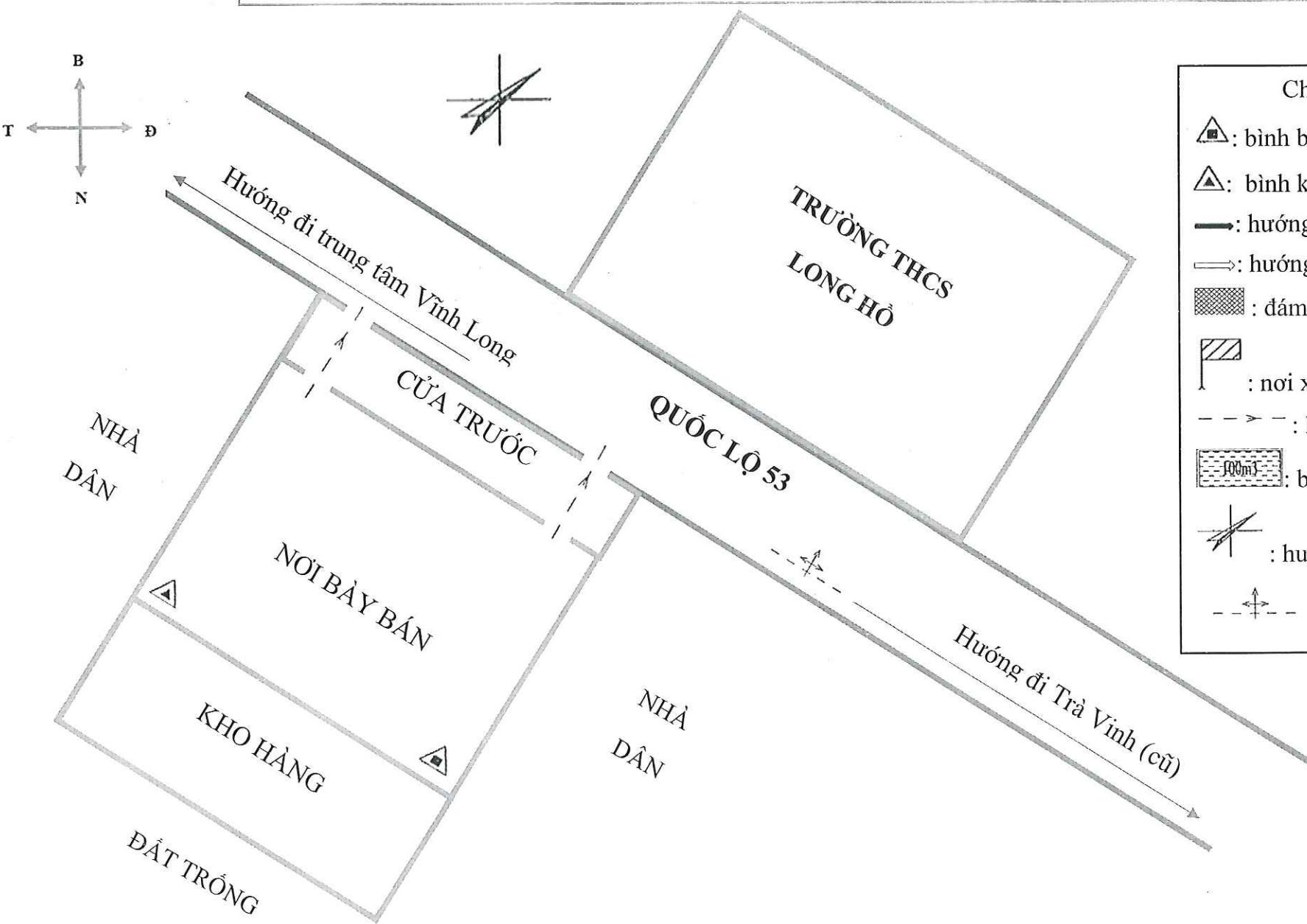
Tên cơ sở: CÔNG TY TNHH TM THỊNH VƯỢNG HƯNG

Địa chỉ: Số 240 ấp Long Thới A, xã Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

Số điện thoại liên hệ: 0766.243.234

Long Hồ, ngày 11 tháng 11 năm 2025

SƠ ĐỒ MẶT BẰNG TỔNG THỂ



Chú thích:

- ▲ : bình bột
- △ : bình khí
- : hướng tấn công
- : hướng cháy lan
- : đám cháy
- : nơi xuất phát cháy
- - > - : lối thoát nạn
- 100m : bể nước
- ↙ : hướng gió thổi
- - + - : trụ nước nổi

II. THÔNG TIN CƠ SỞ

1. Tên cơ sở: **CÔNG TY TNHH TM THỊNH VƯỢNG HƯNG**
2. Địa chỉ: **Số 240 ấp Long Thới A, xã Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long**
3. Họ và tên người đứng đầu cơ sở: **TRẦN VĂN XẾP**;
Số điện thoại: **0766.243.234**
4. Tổ chức lực lượng tại chỗ⁽¹⁾:
 - 4.1. Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở/chuyên ngành:
 - Tổng số đội viên: 04 người;
 - Họ và tên đội trưởng: **TRẦN VĂN XẾP**;Số điện thoại: **0766.243.234**
 - 4.2. Tổng số 04 người được phân công nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.
 - 4.3. Lực lượng có thể huy động:
 - Trong giờ làm việc: 04 người;
 - Ngoài giờ làm việc: 04 người.
5. Bảng thống kê hệ thống phòng cháy, chữa cháy, phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của cơ sở:

5.1. Bảng thống kê phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ

STT	Loại phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ	Đơn vị tính	Số lượng	Vị trí bố trí	Ghi chú
1	Bình bột chữa cháy	Bình	01	Tại hành lang	
1	Bình khí chữa cháy	Bình	01	Tại hành lang	

5.2. Bảng thống kê hệ thống phòng cháy, chữa cháy (nếu có)

STT	Hệ thống phòng cháy, chữa cháy	Đơn vị tính	Số lượng	Vị trí bố trí	Ghi chú
1	Hệ thống báo cháy tự động				
1.1	Tủ báo cháy trung tâm				
1.2	Đầu báo cháy....				
1.3	Nút ấn báo cháy				
...				
2	Hệ thống chữa cháy tự động (nước, khí, sol khí, bột, bột...)				
2.1	Tủ điều khiển...				

2.2	Đầu phun chữa cháy				
2.3	Trạm bơm chữa cháy				
...				
3	Hệ thống chữa cháy bằng nước				
3.1	Tủ họng nước chữa cháy				
3.2	Trạm bơm chữa cháy				
3.3	Họng tiếp nước				
3.4	Họng hút nước				
....				

6. Nguồn nước phục vụ chữa cháy⁽²⁾:

TT	Tên nguồn nước	Vị trí	Trữ lượng (m^3) hoặc lưu lượng (l/s)	Ghi chú
1	Bên trong			
1.1	Nước sinh hoạt	Phía trong cơ sở	Không đáng kể	Dùng cho máy bơm chữa cháy những đám cháy nhỏ
2	Bên ngoài			
2.1	Trụ nước	Cách cơ sở 100m-200m (trên Quốc lộ 53)	141/s	Truyền nước cho xe chữa cháy

7. Danh sách số điện thoại:

7.1. Số điện thoại báo cháy, báo tình huống cứu nạn, cứu hộ: **114**

7.2. Số điện thoại các cơ quan, đơn vị liên quan cần liên hệ:

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số điện thoại	Ghi chú
1	Ủy ban nhân dân xã Long Hồ	02703.850.250	
2	Cảnh sát PCCC và CNCH	114 02703.822.333	
3	Công an xã Long Hồ	02703.851.852	

4	Đơn vị điện lực Long Hồ	02702.483.222	
5	Đơn vị cấp nước Long Hồ	0703.822.583	
6	Cơ quan y tế xã Long Hồ	02703.851.672	

III. TÍNH CHẤT, ĐẶC ĐIỂM NGUY HIỂM VỀ CHÁY, TAI NẠN, SỰ CỐ TRONG CƠ SỞ

1. Đánh giá tính chất, đặc điểm có liên quan đến cháy, tai nạn, sự cố của công trình, hạng mục công trình theo công năng sử dụng

a) Công năng sử dụng để sản xuất, kinh doanh

- Quy mô, đặc điểm kiến trúc, xây dựng: (*số tầng, diện tích mặt bằng, kết cấu bê tông cốt thép hoặc khung thép mái tôn....*)

- Đặc điểm kiến trúc xây dựng: Tổng diện tích: 125m²; Diện tích xây dựng 125m²; diện tích sàn: 125m²

- Nơi bày bán: rộng khoảng 80m², xây dựng kiểu nhà cấp 4, có 01 cửa ra vào, lối đi từ cổng chính vào rộng 2m, vật liệu xây dựng bằng bê tông cốt thép mái to.

- Đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ của các nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, hàng hoá dễ cháy chủ yếu: (*vị trí bố trí, sắp xếp, số lượng, khối lượng trong từng khu vực, hạng mục công trình; đặc điểm cháy, yếu tố độc hại khi cháy, khả năng cháy lan ra khu vực xung quanh*).

- Chất cháy chủ yếu: Giấy, bao bì, nhựa, thiết bị tiêu thụ điện, hệ thống điện, đồ dùng gia đình.

- Nguồn nhiệt gây cháy: Sơ suất trong việc bán hàng hoặc do thiết bị điện,...

- Yếu tố độc hại khi cháy: Khói độc, khí độc

Tính chất nguy hiểm cháy nổ độc: Khi xảy ra cháy khả năng cháy lan rất nhanh, nhiệt độ đám cháy tăng cao, khói thoát ra đậm đặc, nếu cháy trong một thời gian dài sẽ làm cho vật liệu xây dựng mất khả năng chịu lực, do bị tác động của nhiệt độ, bức xạ nhiệt gây cháy lan toàn bộ cơ sở, cháy lan qua nhà dân làm sụp đổ công trình, gây nguy hiểm đến tính mạng con người, công tác chữa cháy sẽ gặp khó khăn, phức tạp.

b) Công năng sử dụng để ở

- Quy mô, đặc điểm kiến trúc, xây dựng: (*số tầng, diện tích mặt bằng, kết cấu bê tông cốt thép hoặc khung thép mái tôn....*)

- Đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ của thiết bị, đồ dùng sinh hoạt: (*vị trí bố trí, sắp xếp, số lượng; đặc điểm cháy, yếu tố độc hại khi cháy, khả năng cháy lan ra khu vực xung quanh*)

Thiết bị, đồ dùng sinh hoạt trong nhà là các dụng cụ, máy móc dùng cho nấu nướng, sưởi ấm, chiếu sáng, giải trí, giặt giũ, làm đẹp, v.v. Chúng có thể trở thành nguồn gây cháy, nổ khi:

- Làm việc ở nhiệt độ cao,

- Sử dụng điện, gas, hoặc nhiên liệu,
- Bị hư hỏng, quá tải, rò rỉ, hoặc
- Sử dụng sai quy cách.
 - Dễ phát nhiệt, chập điện, tia lửa khi dây điện hở, quá tải hoặc ẩm. - Bụi, lông, vải bám trong thiết bị gây quá nhiệt, cháy cuộn dây. - Sạc pin, điện thoại, laptop cắm lâu gây quá nhiệt hoặc nổ pin lithium.
 - Rò rỉ gas hoặc dầu tạo hỗn hợp hơi – không khí dễ nổ. - Khi bật bếp, lửa có thể bắt vào hơi gas tích tụ → nổ. - Bình gas mini nổ khi để gần nguồn nhiệt hoặc dùng nhiều lần.
 - Yếu tố độc hại khi cháy: Khói độc, khí độc

Tính chất nguy hiểm cháy nổ độc: Khi xảy ra cháy khả năng cháy lan rất nhanh, nhiệt độ đám cháy tăng cao, khói thoát ra đậm đặc, nếu cháy trong một thời gian dài sẽ làm cho vật liệu xây dựng mất khả năng chịu lực, do bị tác động của nhiệt độ, bức xạ nhiệt gây cháy lan toàn bộ cơ sở, cháy lan qua nhà dân làm sụp đổ công trình, gây nguy hiểm đến tính mạng con người, công tác chữa cháy sẽ gặp khó khăn, phức tạp.

3. Những vấn đề cần lưu ý để bảo đảm an toàn cho người, phương tiện khi tổ chức chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đối với chất, hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ được bảo quản, sử dụng trong cơ sở

- Chất, hàng hóa trong cơ sở kỵ nước:

Chất hoặc hàng hóa kỵ nước là những vật liệu phản ứng mạnh hoặc bị hư hại khi tiếp xúc với nước hoặc hơi ẩm.

- Một số chất phản ứng hóa học với nước, sinh ra nhiệt, khí dễ cháy (hydro) → có thể bốc cháy hoặc nổ.
- Một số khác mất tính chất hoặc bị hỏng khi ẩm (ví dụ: bột, muối khan, thuốc nổ khô, sản phẩm hút ẩm...)

Yêu cầu bảo quản chung đối với chất, hàng hóa kỵ nước.

- Phải là kho kín, khô ráo, thông thoáng, không rò dột, nền cao ráo.
 - Không đặt gần khu vực ẩm ướt, đường ống nước, hoặc nơi có thể bị ngập.
 - Có mái che tốt, tránh mưa tạt, hơi ẩm từ ngoài.
 - Nhiệt độ ổn định, tránh thay đổi đột ngột gây ngưng tụ hơi nước
- Khu vực chứa chất, hàng hóa khi cháy dễ sinh ra khói khí độc:

Hàng hóa khi cháy dễ sinh ra khói độc là những vật liệu hoặc sản phẩm mà trong quá trình cháy, phân hủy nhiệt sinh ra các khí hoặc hơi độc (CO, HCl, HCN, NOx, SO₂, aldehyde...).

- Các khí này gây ngạt, bỏng đường hô hấp, rối loạn thần kinh và giảm tầm nhìn, cản trở thoát nạn & chữa cháy.

Yêu cầu bảo quản đối với hàng hoá sinh khói độc khi cháy:

- Phải thông thoáng, có hệ thống thông gió hoặc hút khói tự động.
- Không bố trí trong tầng hầm hoặc nơi khó thoát hiểm.
- Có tường, trần, sàn chống cháy và cách ly khu dân cư, khu làm việc.
- Trang bị hệ thống báo khói, báo cháy tự động và sprinkler.
- Cấm lửa, cấm hút thuốc, treo biển cảnh báo rõ ràng.

- Khu vực có người làm việc mà khó tiếp cận khi cứu nạn, cứu hộ:

Khu vực có người làm việc mà khó tiếp cận khi cứu nạn, cứu hộ là những vị trí trong công trình, nhà xưởng, hầm, tàu, hoặc thiết bị sản xuất mà khi xảy ra sự cố (cháy, nổ, ngạt khí, sập đồ...) lực lượng CNCH khó tiếp cận để cứu người do:

- Không gian hẹp, kín hoặc sâu,
- Đường đi phức tạp, hạn chế tầm nhìn,
- Khoảng cách xa, nhiều vật cản,
- Hoặc nguy cơ cháy nổ, sập, khí độc cao.

Đặc điểm nguy hiểm chung của các khu vực này

- Khó xác định vị trí nạn nhân do khói, bóng tối, tiếng ồn.
- Lối tiếp cận hẹp, chỉ đủ cho 1 người hoặc phải bò, trườn.
- Khí độc, nhiệt cao, thiếu oxy, dễ gây ngạt cho cả nạn nhân và cứu hộ.
- Nguy cơ sập, nổ, điện giật rất cao.
- Thiếu thông tin, định hướng, dễ bị lạc trong môi trường khép kín.

Biện pháp phòng ngừa và chuẩn bị cứu nạn cứu hộ

1. Biện pháp phòng ngừa tại khu vực làm việc

- Đánh giá rủi ro CNCH trong thiết kế, vận hành công trình.
- Bố trí ít nhất hai lối thoát hiểm cho mỗi khu vực làm việc.
- Cung cấp thông gió và chiếu sáng khẩn cấp cho không gian kín hoặc hầm.
- Gắn biển cảnh báo rõ ràng: “Không gian kín – Chỉ vào khi có người giám sát”

• Lắp hệ thống báo cháy, báo khí độc, camera giám sát. — 2. Biện pháp hỗ trợ cứu nạn, cứu hộ

- Cung cấp bản vẽ, sơ đồ lối đi, vị trí người làm việc cho lực lượng CNCH.
- Trang bị phương tiện chuyên dụng:
 - Bình dưỡng khí, mặt nạ thở, dây cứu hộ, cáng mềm.
 - Đèn chiếu sáng chống cháy nổ, máy dò người, máy đo khí.
- Huấn luyện định kỳ cho người lao động về:

- Cách thoát nạn trong không gian hẹp.
- Cách sử dụng dây thoát hiểm, mặt nạ chống khói.
- Khu vực có nguy cơ hình thành môi trường nguy hiểm nổ:

Khu vực có nguy cơ hình thành môi trường nguy hiểm nổ là khu vực mà trong điều kiện bình thường hoặc bất thường có thể xuất hiện hỗn hợp khí, hơi, bụi dễ cháy với không khí, đạt tới nồng độ cháy nổ giới hạn (LEL - UEL).

Khi có nguồn lửa hoặc tia lửa, hỗn hợp này có thể phát nổ hoặc bốc cháy dữ dội.

Biện pháp phòng ngừa và bảo vệ

1. Thiết kế và bố trí an toàn

- Tách riêng khu vực nguy hiểm nổ khỏi khu vực làm việc thông thường.
- Có thông gió tự nhiên hoặc cưỡng bức, tránh tích tụ khí/hơi/bụi.
- Cửa thoát nổ, tường nhẹ hướng ra ngoài để giảm áp khi nổ xảy ra.
- Nền và tường chống tĩnh điện, có nối đất an toàn cho thiết bị.

2. Kiểm soát nguồn phát tia lửa

- Cấm lửa, cấm hút thuốc, treo biển cảnh báo rõ ràng.
- Không dùng thiết bị điện thông thường, phải dùng thiết bị chống nổ (Ex) đạt chuẩn.
- Hạn chế ma sát cơ khí, tia lửa điện, phóng tĩnh điện.

IV. GIẢ ĐỊNH TÌNH HUỐNG CHÁY, TAI NẠN, SỰ CỐ

1. Tình huống cháy

1.1. Tình huống 1

a) Giả định tình huống cháy⁽³⁾

- Vào hồi 15 giờ 00 phút ngày..../..../.... xảy ra cháy tại khu vực bày bán phía trước; hoặc vào hồi 15 giờ 10 phút. Phát hiện cháy do người phát hiện cháy hoặc hệ thống báo cháy tự động kích hoạt:

- Nguyên nhân do khách đến mua hàng vô tình vứt tàn thuốc lá làm cháy thùng rác đựng giấy và bao bì;

- Chất cháy chủ yếu là: Giấy, bao bì, nhựa, thiết bị điện, hệ thống điện;

- Đám cháy có nguy cơ cháy lan sang các khu vực, hạng mục xung quanh:

Với nhiệt độ cao, khói khí độc tỏa ra đậm đặc của đám cháy, khả năng tiếp cận chữa cháy bị hạn chế do khói, nhiệt độ cao, nếu cháy trong một thời gian dài sẽ làm sụp đổ công trình, gây khó khăn cho công tác tổ chức dập tắt đám cháy.;

- Diện tích đám cháy khoảng 03m²;

- Tại thời điểm xảy cháy, có 02 người đang có mặt trong khu vực xảy cháy.

b) Nhiệm vụ của lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở, cụ thể như sau:

- Nhiệm vụ của người chỉ huy chữa cháy tại cơ sở:

+ Phân công các lực lượng thực hiện nhiệm vụ thông tin liên lạc, hướng dẫn thoát nạn và triển khai chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;

+ Bảo đảm các điều kiện cần thiết cho chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;

+ Tổ chức bảo vệ hiện trường, khắc phục hậu quả.

- Nhiệm vụ thông tin liên lạc, gồm 01 người:

+ Nhanh chóng báo động, đồng thời báo ngay cho người đứng đầu cơ sở và Đội trưởng Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở (hoặc chuyên ngành) biết có sự cố cháy xảy ra;

+ Điện thoại cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo số 114;

+ Điện thoại cho cơ quan Y tế theo số 115;

+ Điện thoại báo cháy cho Công an cấp xã, chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan khác;

+ Cắt điện tại khu vực cháy; tổ chức trinh sát xác định vị trí, số lượng người bị nạn, nguy cơ cháy lan để báo cáo cho người chỉ huy chữa cháy của cơ sở;

+ Sử dụng hệ thống loa phát thanh, hệ thống thông tin trong nội bộ của cơ sở để thông báo cho mọi người biết hiện tại có tình huống sự cố xảy ra và yêu cầu sơ tán theo hướng dẫn để thoát ra bên ngoài đến vị trí tập kết an toàn đã được quy định.

- Nhiệm vụ cứu nạn và hướng dẫn thoát nạn, gồm 02 người:

+ Tổ chức di tản người, cứu người bị nạn, sơ cứu các nạn nhân;

+ Tổ chức hướng dẫn người thoát nạn ra vị trí tập kết;

+ Tổ chức kiểm đếm, xác định số lượng người còn mắc kẹt (nếu có).

- Nhiệm vụ di chuyển, bảo vệ tài sản, gồm 02 người:

+ Di chuyển tài sản và các loại chất cháy nguy hiểm ra khỏi khu vực cháy để tạo khoảng cách chống cháy lan sang khu vực xung quanh;

+ Đón và hướng dẫn các lực lượng tham gia chữa cháy đến khu vực cháy; thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của người chỉ huy chữa cháy.

- Nhiệm vụ chữa cháy, gồm 02 người:

+ Sử dụng bình chữa cháy xách tay, xe đẩy để chữa cháy;

+ Triển khai lăng phun từ họng nước chữa cháy để chữa cháy, làm mát chống cháy lan cho người, phương tiện tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

+ Tham gia bảo vệ hiện trường, khắc phục hậu quả.

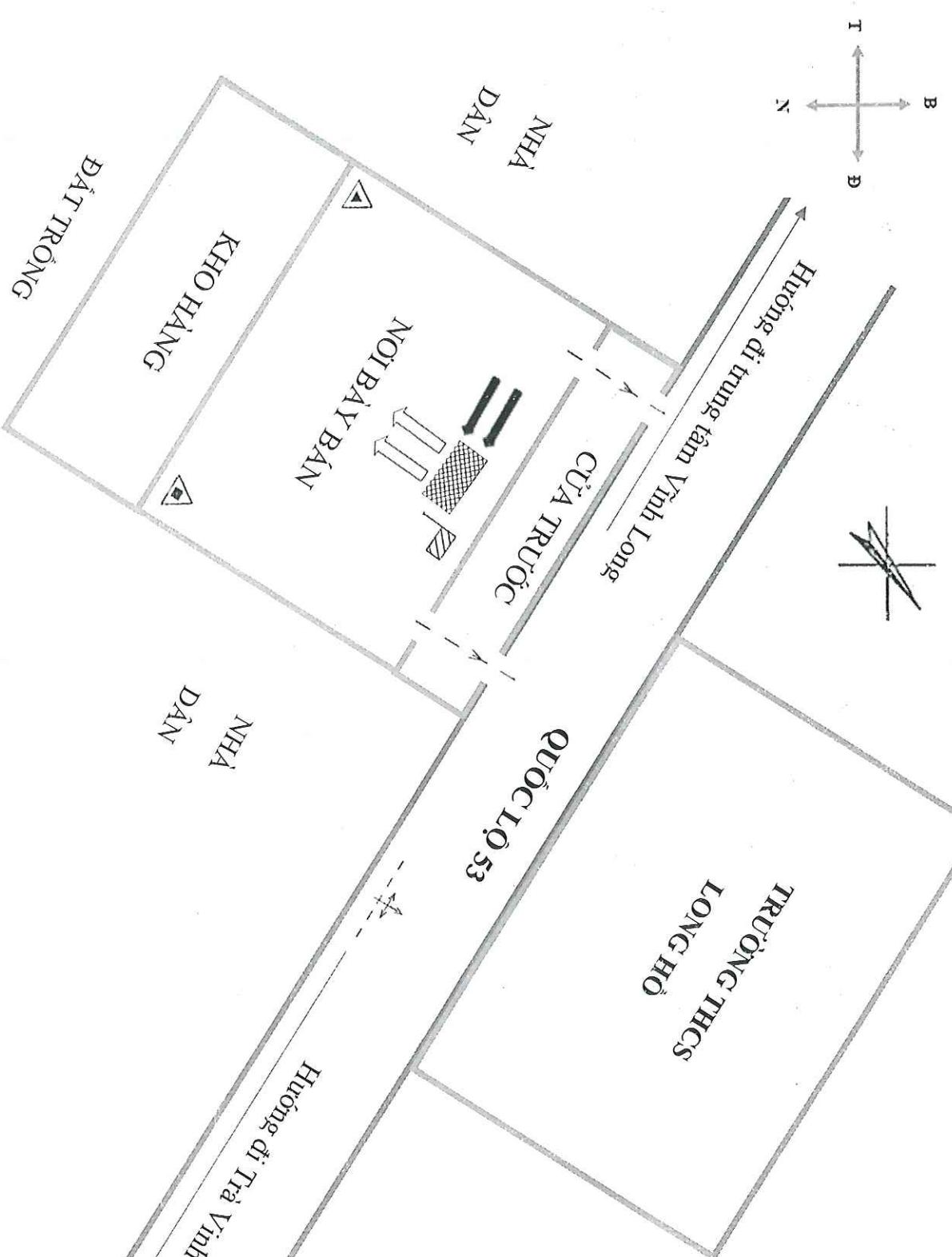
SƠ ĐỒ TÌNH HUỐNG XÂY RA ĐÁM CHÁY

322

NG
HH
VUÔ

VĨ

SƠ ĐỒ TÌNH HUỐNG CHÁY THỦ NHẤT



Chú thích:	
▲ :	bình bột
△ :	bình khí
→ :	hướng tân công
↔ :	hướng cháy lan
▨ :	đám cháy
▨ :	nơi xuất phát cháy
—→ — :	lối thoát nạn
▨ :	bể nước
▨ :	hướng gió thổi
—→ — :	tru nước nổi

1.2. Tình huống 2

- Vào hồi 08 giờ 00 phút ngày/..../.... xảy ra cháy tại kho để hàng phía sau; hoặc vào hồi 08 giờ 10 phút. Phát hiện cháy do người phát hiện cháy hoặc hệ thống báo cháy tự động kích hoạt:

- Nguyên nhân do: chập điện dẫn đến kho hàng;
- Chất cháy chủ yếu là: Giấy, bao bì, hàng hóa, thiết bị điện;
- Đám cháy có nguy cơ cháy lan sang các khu vực, hạng mục xung quanh: Với nhiệt độ cao, khói khí độc tỏa ra đậm đặc của đám cháy, khả năng tiếp cận chữa cháy bị hạn chế do khói, nhiệt độ cao, nếu cháy trong một thời gian dài sẽ làm sụp đổ công trình, gây khó khăn cho công tác tổ chức dập tắt đám cháy.;
- Diện tích đám cháy khoảng 04m²;
- Tại thời điểm xảy cháy, có 02 người đang có mặt trong khu vực xảy cháy.

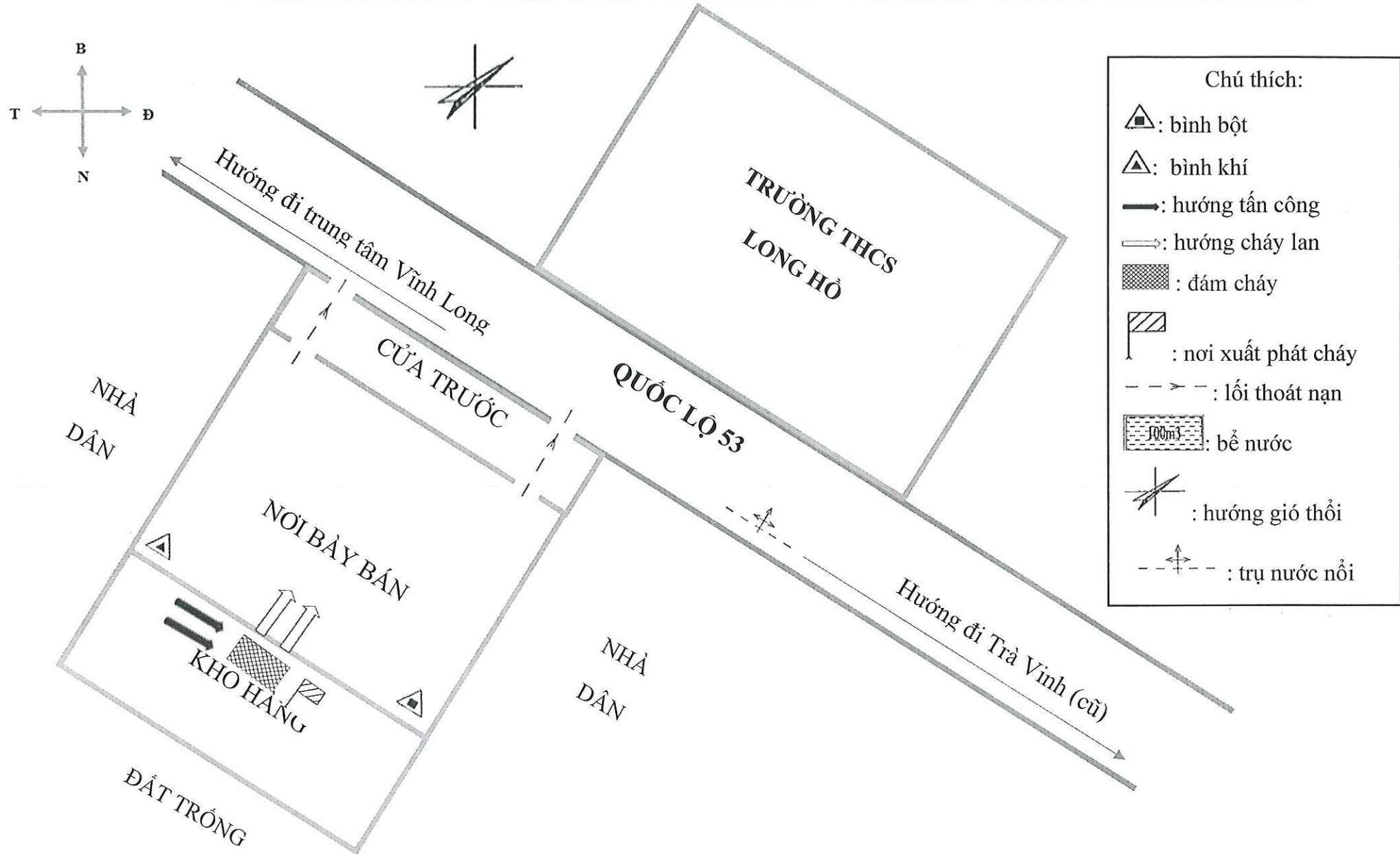
b) Nhiệm vụ của lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở, cụ thể như sau:

- Nhiệm vụ của người chỉ huy chữa cháy tại cơ sở:
 - + Phân công các lực lượng thực hiện nhiệm vụ thông tin liên lạc, hướng dẫn thoát nạn và triển khai chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;
 - + Bảo đảm các điều kiện cần thiết cho chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;
 - + Tổ chức bảo vệ hiện trường, khắc phục hậu quả.
- Nhiệm vụ thông tin liên lạc, gồm 01 người:
 - + Nhanh chóng báo động, đồng thời báo ngay cho người đứng đầu cơ sở và Đội trưởng Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở (hoặc chuyên ngành) biết có sự cố cháy xảy ra;
 - + Điện thoại cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo số 114;
 - + Điện thoại cho cơ quan Y tế theo số 115;
 - + Điện thoại báo cháy cho Công an cấp xã, chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan khác;
 - + Cắt điện tại khu vực cháy; tổ chức trinh sát xác định vị trí, số lượng người bị nạn, nguy cơ cháy lan để báo cáo cho người chỉ huy chữa cháy của cơ sở;
 - + Sử dụng hệ thống loa phát thanh, hệ thống thông tin trong nội bộ của cơ sở để thông báo cho mọi người biết hiện tại có tình huống sự cố xảy ra và yêu cầu sơ tán theo hướng dẫn để thoát ra bên ngoài đến vị trí tập kết an toàn đã được quy định.
- Nhiệm vụ cứu nạn và hướng dẫn thoát nạn, gồm 02 người:
 - + Tổ chức di tản người, cứu người bị nạn, sơ cứu các nạn nhân;
 - + Tổ chức hướng dẫn người thoát nạn ra vị trí tập kết;

- + Tổ chức kiểm đếm, xác định số lượng người còn mắc kẹt (nếu có).
- Nhiệm vụ di chuyển, bảo vệ tài sản, gồm 02 người:
 - + Di chuyển tài sản và các loại chất cháy nguy hiểm ra khỏi khu vực cháy để tạo khoảng cách chống cháy lan sang khu vực xung quanh;
 - + Đón và hướng dẫn các lực lượng tham gia chữa cháy đến khu vực cháy; thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của người chỉ huy chữa cháy.
- Nhiệm vụ chữa cháy, gồm 02 người:
 - + Sử dụng bình chữa cháy xách tay, xe đẩy để chữa cháy;
 - + Triển khai lăng phun từ họng nước chữa cháy để chữa cháy, làm mát chống cháy lan cho người, phương tiện tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.
- + Tham gia bảo vệ hiện trường, khắc phục hậu quả..

SƠ ĐỒ TÌNH HUỐNG XÂY RA ĐÁM CHÁY

SƠ ĐỒ TÌNH HUỐNG CHÁY THỨ HAI



2. Tình huống tai nạn, sự cố

2.1. Tình huống có người đuối nước

a) Giả định tình huống

- Vào hồi 16 giờ 30 phútngày..../..../.... xảy ra tai nạn, sự cố có 02 người bị đuối nước;

- Nguyên nhân do: 02 cháu nhỏ vô tình rơi xuống sông khi chơi gần đó

b) Tổ chức cứu nạn

- Khi phát hiện tai nạn, sự cố có người bị đuối nước, người phát hiện cần thực hiện theo các bước sau:

+ Nhanh chóng báo động, đồng thời báo ngay cho người đứng đầu cơ sở và Đội trưởng Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở hoặc chuyên ngành biết có tai nạn, sự cố xảy ra;

+ Điện thoại cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo số 114;

+ Điện thoại cho cơ quan Y tế theo số 115;

+ Điện thoại cho Công an cấp xã, chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan khác.

- Đánh giá tình hình và quan sát số lượng, vị trí người bị đuối nước, điều kiện môi trường nước (dòng chảy, sóng, địa hình, độ sâu) để quyết định phương pháp cứu người trực tiếp hoặc gián tiếp, cụ thể:

+ Cứu người gián tiếp: quăng dây, phao cứu sinh, ván nổi, can nhựa, thùng xốp, áo phao để nạn nhân bám vào; sử dụng thuyền, xuồng hoặc vật nổi lớn để tiếp cận và cứu nạn nhân;

+ Cứu người trực tiếp: người trực tiếp ra cứu mặc áo phao, buộc một đầu dây cố định vào vị trí an toàn (hoặc có người giữ dây), đầu còn lại buộc vào người trực tiếp ra cứu, bơi ra tiếp cận nạn nhân từ phía sau để đưa nạn nhân vào vị trí an toàn (dùng kỹ thuật boi dùn nạn nhân ngửa lên mặt nước, giữ đầu nạn nhân nổi trên mặt nước; nếu có nhiều nạn nhân, hãy ưu tiên người vẫn còn phản ứng nhưng kiệt sức trước).

- Biện pháp sơ cứu ngay khi đưa nạn nhân đến vị trí an toàn:

+ Đặt nạn nhân ở tư thế nằm ngửa trên mặt phẳng cứng, kiểm tra phản ứng, nhịp tim và nhịp thở;

+ Nếu nạn nhân không thở, tiến hành hô hấp nhân tạo và ép tim ngoài lồng ngực ngay lập tức;

+ Không dốc ngược người nạn nhân để ép nước ra vì có thể làm mất thời gian vàng để cứu sống nạn nhân;

+ Giữ ấm cho nạn nhân nếu trời lạnh và chờ đợi y tế đến.

- Hỗ trợ lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khi đến hiện trường, cụ thể: cung cấp thông tin về số lượng nạn nhân, tình trạng hiện tại và các biện pháp đã thực hiện.

2.2. Tình huống sập đổ nhà, công trình, cây cối

a) Giả định tình huống

- Vào hồi 08 giờ 45 phút ngày/..../.... xảy ra tai nạn, sự cố sập đổ nhà, công trình, cây cối làm 01 người bị mắc kẹt tại nhà gần cơ sở;

- Nguyên nhân do mưa lớn kèm theo giông lốc làm cây cối ngã đổ.

b) Tổ chức cứu nạn

- Khi phát hiện tai nạn, sự cố sập đổ nhà, công trình, cây cối có người bị mắc kẹt, người phát hiện cần thực hiện theo các bước sau:

+ Nhanh chóng báo động, đồng thời báo ngay cho người đứng đầu cơ sở và Đội trưởng Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở hoặc chuyên ngành biết có tai nạn, sự cố xảy ra;

+ Điện thoại cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo số 114;

+ Điện thoại cho cơ quan Y tế theo số 115;

+ Điện thoại cho Công an cấp xã, chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan khác.

- Đánh giá nhanh tình hình, khoanh vùng hiện trường và quan sát số lượng, vị trí người bị mắc kẹt, điều kiện môi trường để quyết định phương pháp, biện pháp cứu người, cụ thể:

+ Quan sát mức độ sập đổ, xác định các nguy cơ tiếp diễn;

+ Công trình có thể tiếp tục sập đổ thứ cấp;

+ Khả năng cháy, rò rỉ khí gas, chập điện;

+ Dừng ngay các hoạt động có thể gây nguy hiểm thêm;

+ Khoanh vùng hiện trường, ngăn người không có nhiệm vụ vào khu vực nguy hiểm.

- Tiến hành cứu nạn, cứu hộ:

+ Tổ chức ngắt điện, đóng van gas nếu có rò rỉ; quan sát xem công trình, cây cối có nguy cơ sập đổ thứ cấp không để có biện pháp chống, chèn phù hợp;

+ Cứu người bị thương nhẹ hoặc mắc kẹt ngoài đổ nát: dùng dụng cụ cứu hộ sẵn có như xà beng, búa, kìm công lực để mở đường thoát; hướng dẫn nạn nhân tự di chuyển ra ngoài nếu có thể;

+ Tìm kiếm và tiếp cận người bị nạn trong đổ nát: gọi lớn, lắng nghe tiếng kêu cứu; không di chuyển đổ nát tùy tiện, tránh gây sập đổ tiếp; sử

dụng có thiết bị hỗ trợ như camera dò tìm, cảm biến (nếu có) để xác định vị trí nạn nhân; tạo lối thoát an toàn cho nạn nhân bằng cách dọn dẹp nhẹ nhàng;

+ Giải cứu người bị mắc kẹt nặng: nếu nạn nhân bị kẹt trong bê tông, đống gỗ lớn,... cần chờ lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

+ Duy trì sự sống bằng cách: nói chuyện trấn an, cung cấp nước hoặc ôxy (nếu có); đánh dấu vị trí nạn nhân để hướng dẫn lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

- Sơ cứu người bị thương:

+ Kiểm tra ý thức, nhịp thở;

+ Hô hấp nhân tạo nếu nạn nhân ngừng thở;

+ Cầm máu, cố định xương gãy bằng nẹp hoặc vật dụng thay thế;

+ Không di chuyển nạn nhân bị chấn thương cột sống, trừ khi có nguy cơ tử vong nếu ở nguyên vị trí;

+ Giữ ấm, trấn an nạn nhân.

- Hỗ trợ lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khi đến hiện trường, cụ thể: cung cấp thông tin về số lượng nạn nhân, tình trạng hiện tại và các biện pháp đã thực hiện; hướng dẫn lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ vào hiện trường theo lối an toàn nhất; tiếp tục hỗ trợ di chuyển nạn nhân ra khu vực an toàn.

Lưu ý: không vào hiện trường một cách tùy tiện, luôn bảo đảm an toàn cho người cứu nạn trước; không dùng sức người để di chuyển vật nặng, tránh gây sập đổ thứ cấp; phối hợp với lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ để bảo đảm hiệu quả cứu nạn.

2.3. Tình huống tai nạn, sự cố do phương tiện, thiết bị gây ra

a) Giả định tình huống

- Vào hồi 14 giờ 20 phút ngày..../..../.... xảy ra tai nạn, sự cố do phương tiện, thiết bị hư hỏng gây ra làm 01 người bị mắc kẹt;

- Nguyên nhân do bất cẩn khi sử dụng máy móc

b) Tổ chức cứu nạn

- Khi phát hiện tai nạn, sự cố do phương tiện, thiết bị gây ra có người bị mắc kẹt, người phát hiện cần thực hiện theo các bước sau:

+ Nhanh chóng báo động, đồng thời báo ngay cho người đứng đầu cơ sở và Đội trưởng Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở hoặc chuyên ngành biết có tai nạn, sự cố xảy ra;

+ Điện thoại cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo số 114;

- + Điện thoại cho cơ quan y tế theo số 115;
- + Điện thoại cho Công an cấp xã, chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan khác.

- Đánh giá nhanh tình hình, khoanh vùng hiện trường và quan sát số lượng, vị trí người bị mắc kẹt, điều kiện môi trường để quyết định phương pháp, biện pháp cứu người, cụ thể:

- + Quan sát mức độ mắc kẹt của nạn nhân để xác định phương pháp, biện pháp cứu nạn;

- + Khoanh vùng hiện trường, ngăn không cho người không có nhiệm vụ vào khu vực nguy hiểm;

- + Kiểm tra nguy cơ thứ cấp như: rò rỉ nhiên liệu, khí gas, hóa chất độc hại; nguy cơ cháy, chập điện từ phương tiện, thiết bị; khả năng thiết bị có thể sập đổ hoặc tiếp tục gây chấn thương; ngắt nguồn điện, động cơ, nhiên liệu của phương tiện hoặc thiết bị (nếu có thể).

- Tiến hành cứu nạn, cứu hộ: giải cứu người mắc kẹt trong thiết bị máy móc; ngắt nguồn điện, khóa hệ thống điều khiển của máy móc trước khi tiếp cận nạn nhân; dùng dụng cụ cứu hộ (xà beng, kìm còng lực, máy cắt) để mở phần mắc kẹt; giữ nguyên tư thế nạn nhân, tránh kéo mạnh có thể gây tổn thương thêm; nếu có rò rỉ hóa chất, khí độc, cần đeo mặt nạ phòng độc và sơ tán nạn nhân ngay khi có thể.

- Sơ cứu người bị nạn:

- + Kiểm tra ý thức, nhịp thở của nạn nhân;

- + Nếu ngừng thở, ngừng tim, tiến hành hô hấp nhân tạo và ép tim ngoài lồng ngực ngay lập tức;

- + Cầm máu, cố định xương gãy, đặc biệt với nạn nhân bị kẹt lâu có nguy cơ hoại tử;

- + Giữ ấm và trấn an nạn nhân trong khi chờ lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đến hỗ trợ.

- Hỗ trợ lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khi đến hiện trường, cụ thể: báo cáo nhanh số lượng nạn nhân, tình trạng hiện tại, các biện pháp đã thực hiện; hỗ trợ di chuyển nạn nhân lên xe cấp cứu.

Lưu ý: không tự ý di chuyển nạn nhân bị kẹt nặng, trừ khi có nguy cơ tử vong nếu ở nguyên vị trí; luôn mang theo trang phục bảo hộ, tránh bị thương trong quá trình giải cứu; không sử dụng các công cụ cắt, cạy nếu có nguy cơ gây tổn thương thêm cho nạn nhân; luôn ưu tiên sự an toàn của lực lượng cứu nạn trước khi thực hiện giải cứu.

2.4. Tình huống tai nạn giao thông

a) Giải định tình huống

- Vào hồi 14 giờ 20 phút ngày..../..../.... xảy ra tai nạn, sự cố do tai nạn giao

thông gây ra làm 01 người bị thương tại quốc lộ 53

- Nguyên nhân xảy ra tai nạn là do qua lô thiếu quan sát

b) Tổ chức cứu nạn

- Khi phát hiện tai nạn, sự cố tai nạn giao thông có người bị mắc kẹt, người phát hiện cần thực hiện theo các bước sau:

+ Nhanh chóng báo động, đồng thời báo ngay cho người đứng đầu cơ sở và Đội trưởng Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở hoặc chuyên ngành biết có tai nạn, sự cố xảy ra;

+ Điện thoại cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo số 114;

+ Điện thoại cho cơ quan Y tế theo số 115;

+ Điện thoại cho Công an cấp xã, chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan khác;

+ Cung cấp thông tin chi tiết: vị trí xảy ra tai nạn giao thông, số người mắc kẹt (nếu có thể xác định), tình trạng của phương tiện hoặc người bị nạn trên phương tiện.

* Đối với tình huống tai nạn giao thông đường bộ

- Đánh giá nhanh tình hình, khoanh vùng hiện trường và quan sát số lượng, vị trí người bị mắc kẹt, điều kiện môi trường để quyết định phương pháp, biện pháp cứu người, cụ thể:

+ Khoanh vùng hiện trường, đặt biển cảnh báo hoặc vật cản để cảnh báo cho các phương tiện giao thông khác;

+ Kiểm tra nguy cơ thứ cấp: rò rỉ xăng, dầu, chập điện có thể gây cháy nổ; xe có thể bị lật tiếp, trôi xuống vực hoặc xuống nước; cắt điện phương tiện (nếu có thể) để tránh chập cháy.

- Tiến hành cứu nạn, cứu hộ đối với người bị mắc kẹt trong xe:

+ Kiểm tra mức độ mắc kẹt: nếu cửa có thể mở, hỗ trợ nạn nhân thoát ra; nếu cửa kẹt, dùng xà beng, kìm cộng lực, búa phá kính để tạo lối thoát; phá kính xe: đập kính hông hoặc kính sau, tránh gây thương tích cho nạn nhân;

+ Giữ an toàn cột sống nếu nạn nhân bị thương nặng.

- Tiến hành cứu nạn, cứu hộ đối với người bị văng ra ngoài:

+ Không di chuyển nạn nhân ngay nếu nghi chấn thương cột sống, trừ khi nguy hiểm đến tính mạng người bị nạn;

+ Nếu ngừng thở, ngừng tim, tiến hành hô hấp nhân tạo và ép tim ngoài lồng ngực ngay lập tức;

+ Cầm máu, cố định gãy xương, tránh làm tổn thương thêm;

+ Giữ ấm và trấn an nạn nhân trong khi chờ lực lượng y tế đến.

- Hỗ trợ lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khi đến hiện trường, cụ thể: báo cáo nhanh số người bị nạn, tình trạng, biện pháp đã

thực hiện; hỗ trợ di chuyển nạn nhân lên xe cứu thương; giúp điều tiết giao thông, tránh ùn tắc gây cản trở cứu hộ.

* **Đối với tình huống tai nạn giao thông đường thuỷ**

- Đánh giá tình huống và đảm bảo an toàn
 - + Quan sát tình trạng tàu, thuyền: có bị chìm không?; có nguy cơ va chạm thêm không?; có rò rỉ nhiên liệu, chập điện không?;
 - + Khoanh vùng hiện trường, đặt phao hoặc cảnh báo tàu khác khu vực xảy ra tai nạn, sự cố.
 - Tiến hành cứu nạn, cứu hộ đối với người rơi xuống nước:
 - + Ném phao cứu sinh, dây thừng, can nhựa để nạn nhân bám vào;
 - + Nếu phải xuống nước, chỉ cứu khi có kỹ năng bơi cứu hộ, tiếp cận từ phía sau để tránh bị nạn nhân kéo chìm;
 - + Nếu nạn nhân bất tỉnh, giữ đầu họ nổi trên mặt nước và đưa vào bờ nhanh nhất có thể.
 - Tiến hành cứu nạn, cứu hộ đối với mắc kẹt trong tàu, thuyền:
 - + Nếu tàu chưa chìm hẳn, hỗ trợ nạn nhân thoát khỏi khoang tàu, thuyền;
 - + Nếu có khói, cháy, hướng dẫn nạn nhân ra khỏi khu vực nguy hiểm;
 - + Nếu tàu đang chìm, hướng dẫn nạn nhân bám vào vật nổi (ván gỗ, thùng phuy, phao).
 - Sơ cứu người bị nạn:
 - + Kiểm tra ý thức, nhịp thở của nạn nhân;
 - + Nếu ngừng thở, tiến hành hô hấp nhân tạo ngay trên tàu hoặc bờ;
 - + Ủ ấm cho nạn nhân nếu bị lạnh hoặc ngạt nước;
 - + Có định gãy xương, băng bó vết thương nếu có.
 - Hỗ trợ lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khi đến hiện trường, cụ thể: cung cấp thông tin về số người bị nạn, tình trạng sức khỏe; hỗ trợ di chuyển nạn nhân lên bờ hoặc lên tàu cứu hộ.
 - Lưu ý: không nhảy xuống nước cứu nạn nếu không có kỹ năng, hãy hỗ trợ từ xa bằng phao, dây thừng; không di chuyển nạn nhân chấn thương cột sống, trừ khi có nguy cơ tử vong nếu ở nguyên vị trí; luôn ưu tiên an toàn cho lực lượng cứu nạn trước khi thực hiện giải cứu.

V. CẬP NHẬT, BỔ SUNG, CHỈNH LÝ PHƯƠNG ÁN

VI. THEO DÕI THỰC TẬP PHƯƠNG ÁN

Long Hồ, ngày tháng năm
ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ; đóng dấu nếu có)

